

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đang

2. Bà Đinh Thu Thanh

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Hồng Nh, sinh năm 1992; địa chỉ: Số nhà 1633, đường Q, tổ 18, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Anh T, sinh năm 1987; địa chỉ: Số nhà 1633, đường Q, tổ 18, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hồng Nh và anh Phạm Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung (riêng):

Khi ly hôn, Chị Lê Thị Hồng Nh và anh Phạm Anh T tự nguyện thỏa thuận giao cháu Phạm Lê Duy Th, sinh ngày 28/03/2010 cho anh Phạm Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về con riêng: Chị Lê Thị Hồng Nh và anh Phạm Anh T đều xác nhận không ai có.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Hồng Nh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Phạm Anh T mỗi tháng là 1.000.000 (Một triệu) đồng kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi cháu Phạm Lê Duy Th đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung (riêng), công nợ chung: Chị Lê Thị Hồng Nh và anh Phạm Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí:

Chị Lê Thị Hồng Nh phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung quỹ Nhà nước. Tổng cộng chị Lê Thị Hồng Nh phải chịu 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) án phí, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị Hồng Nh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0001198 ngày 22/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Lê Thị Hồng Nh còn phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường Nam Sơn, TP. Tam Điệp;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng

